

QUY CHẾ

Về nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-VPUBND ngày tháng năm 2025
của Văn phòng UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, điều kiện và chế độ, cấp độ thành tích, trình tự thủ tục, trách nhiệm, thẩm quyền trong nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Văn phòng UBND tỉnh được xếp lương theo bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 2. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức phải đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; đúng tiêu chuẩn và điều kiện; là động lực để thúc đẩy cán bộ, công chức, viên chức rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Trường hợp cán bộ, công chức và viên chức vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

Điều 3. Điều kiện và chế độ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

a) Điều kiện và chế độ được hưởng

Đạt tiêu chuẩn về nâng bậc lương thường xuyên theo quy định tại Khoản 2,

Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng so với thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư 08/2013/TT-BNV.

b) Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong danh sách trả lương của cơ quan. Danh sách trả lương của cơ quan được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

c) Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

d) Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

- Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo Điều 5 Quy chế này.

2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu

Cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư 08/2013/TT-BNV,

chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư 08/2013/TT-BNV.

Chương II

CẤP ĐỘ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 4. Cấp độ để nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với công chức, viên chức đạt một trong các thành tích sau:

- a) Huân chương các hạng;
- b) Anh hùng lao động;
- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng cấp nhà nước, giải thưởng Quốc tế;
- d) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”;
- đ) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- e) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”;

f) Bằng khen của UBND tỉnh và tương đương về thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với công chức, viên chức đạt một trong các thành tích sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- b) Bằng khen trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất.

Điều 5. Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét theo thứ tự ưu tiên cấp độ thành tích khen thưởng từ cao nhất trở xuống cho đến hết chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

2. Trường hợp trong cùng một cấp độ thành tích có nhiều người đủ tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn thì việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức đã lập thành tích xuất sắc trong đợt nâng lương trước thời hạn của đợt trước nhưng chưa được nâng bậc lương trước thời hạn do vượt quá tỷ lệ (%) xét;

- b) Cán bộ, công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn trong quá trình công tác;
- c) Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác tại cơ quan lâu năm;
- d) Cán bộ, công chức, viên chức ở ngạch, hạng có hệ số lương thấp hơn;
- e) Cán bộ, công chức, viên chức nữ;
- f) Cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 6. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành phần Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn
 - a) Chủ tịch Hội đồng: Chánh Văn phòng.
 - b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Chánh Văn phòng kiêm Phó Bí thư Đảng uỷ Văn phòng.
 - c) Uỷ viên:
 - Các Phó Chánh Văn phòng;
 - Trưởng các phòng, ban, trung tâm.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

Xem xét, thẩm định, đề nghị danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 7. Thời gian xét nâng bậc lương trước thời hạn

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm được xét 01 đợt vào tháng 12 hằng năm.

Điều 8. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn

- a) Hàng năm, Phòng Hành chính – Quản trị rà soát, lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan Văn phòng.
- b) Trên cơ sở danh sách đề nghị của Phòng Hành chính – Quản trị, Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn tiến hành họp xét, quyết định số lượng và danh sách cụ thể các đối tượng được nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.
- c) Căn cứ kết quả họp xét của Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn,

Phòng Hành chính – Quản trị niêm yết công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan để công chức, viên chức biết và phản hồi ý kiến. Trong trường hợp có ý kiến trái ngược với danh sách được chọn thì thủ trưởng cơ quan là người quyết định sau cùng và chịu trách nhiệm với cấp có thẩm quyền về quyết định của mình.

d) Phòng Hành chính – Quản trị trình cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 9. Thẩm quyền nâng bậc lương trước thời hạn

Chánh Văn phòng quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Phòng Hành chính – Quản trị có trách nhiệm

a) Tham mưu thực hiện quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

b) Tham mưu Chánh Văn phòng trình cấp có thẩm quyền quyết định nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

c) Tổng hợp báo cáo việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

2. Các phòng, ban, trung tâm trực thuộc

a) Phối hợp với Phòng Hành chính – Quản trị tham gia ý kiến vào danh sách rà soát nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm.

b) Phổ biến Quy chế này đến toàn thể công chức, viên chức trong đơn vị.

Điều 11. Bổ sung, điều chỉnh

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc đề nghị các phòng, ban, trung tâm phản ánh về Phòng Hành chính - Quản trị để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Văn phòng xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp./.